

**QUYẾT ĐỊNH**  
**TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE**

**GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN**

*Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 373 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 07/11/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, địa chỉ: xã Vạn An, tỉnh Nghệ An.

**Điều 2.** Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Đặng Thanh Thương, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Đại úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên (có danh sách kèm theo).

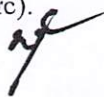
Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

**Điều 3.** Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

**Điều 4.** Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lưu).



**Đại tá Đinh Việt Dũng**

## DANH SÁCH SÁT HẠCH VIÊN

(Kèm theo Quyết định số 8348/CAT-PC08 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Công an tỉnh)

| TT | CẤP BẠC, HỌ TÊN            | NHIỆM VỤ      |
|----|----------------------------|---------------|
| 1  | Trung tá Phạm Văn Lực      | Sát hạch viên |
| 2  | Trung tá Bùi Thái Cường    | Sát hạch viên |
| 3  | Trung tá Vũ Minh Phương    | Sát hạch viên |
| 4  | Trung tá Nguyễn Quốc Phúc  | Sát hạch viên |
| 5  | Trung tá Đặng Trọng Quang  | Sát hạch viên |
| 6  | Trung tá Phạm Công Thành   | Sát hạch viên |
| 7  | Trung tá Bùi Thanh Sơn     | Sát hạch viên |
| 8  | Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú    | Sát hạch viên |
| 9  | Thiếu tá Phan Mạnh Quyền   | Sát hạch viên |
| 10 | Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt    | Sát hạch viên |
| 11 | Thiếu tá Nguyễn Sỹ Thanh   | Sát hạch viên |
| 12 | Thiếu tá Lê Văn Hùng       | Sát hạch viên |
| 13 | Đại úy Lê Đức Anh          | Sát hạch viên |
| 14 | Đại úy Nguyễn Văn Phương   | Sát hạch viên |
| 15 | Đại úy Trần Quốc Hà        | Sát hạch viên |
| 16 | Đại úy Nguyễn Văn Công     | Sát hạch viên |
| 17 | Đại úy Nguyễn Quốc Anh     | Sát hạch viên |
| 18 | Đại úy Phạm Thành Luân     | Sát hạch viên |
| 19 | Đại úy Nguyễn Tuấn Anh     | Sát hạch viên |
| 20 | Thượng úy Phạm Hồng Tiến   | Sát hạch viên |
| 21 | Thượng úy Trần Thiện Hoàng | Sát hạch viên |

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE**  
(Kèm theo Quyết định số: 8345/QĐ-CAT-PC08 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

| TT | Họ và tên         | Ngày sinh  | Số định danh | Nơi cư trú                      | Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ | Đã có GPLX hạng | Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo |
|----|-------------------|------------|--------------|---------------------------------|---------------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------------------------|
| 1  | NGUYỄN CÔNG ÁI    | 10/07/1972 | *****71      | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An         | x                               | A1              | 006364                                                                   |
| 2  | PHẠM NGỌC AN      | 15/10/1997 | *****08      | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An      | x                               |                 | 005236                                                                   |
| 3  | HOÀNG MINH ANH    | 18/05/2001 | *****83      | Phường Hàm Rồng, Tỉnh Thanh Hóa | x                               |                 | 004872                                                                   |
| 4  | HOÀNG NGỌC ANH    | 07/06/1988 | *****06      | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x                               | A1              | 004752                                                                   |
| 5  | LƯƠNG THỊ VÂN ANH | 04/07/1985 | *****75      | Xã Sơn Lâm, Tỉnh Nghệ An        | x                               | A1              | 001326                                                                   |
| 6  | NGÔ THỊ VÂN ANH   | 08/07/1987 | *****19      | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | x                               |                 | 004873                                                                   |
| 7  | THÁI THỊ HỒNG ANH | 04/11/1995 | *****40      | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An     | x                               | A1              | 005418                                                                   |
| 8  | HOÀNG THỊ ANH     | 10/04/1985 | *****30      | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An      | x                               |                 | 004533                                                                   |
| 9  | PHAN HUY ANH      | 24/08/2004 | *****55      | Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An       | x                               |                 | 005132                                                                   |
| 10 | PHẠM THẾ ANH      | 06/09/1992 | *****09      | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An         | x                               |                 | 004894                                                                   |
| 11 | NGUYỄN HỒNG ANH   | 12/11/2006 | *****31      | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An     | x                               |                 | 005273                                                                   |
| 12 | NGUYỄN TUẤN ANH   | 01/05/2003 | *****96      | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | x                               | A1              | 005072                                                                   |
| 13 | NGUYỄN THỊ ANH    | 05/08/1989 | *****40      | Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An        | x                               |                 | 005117                                                                   |
| 14 | PHẠM THỊ MINH ÁNH | 03/01/1998 | *****48      | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x                               | A1              | 004426                                                                   |
| 15 | NGUYỄN NHƯ ẬN     | 20/02/2006 | *****85      | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | x                               |                 | 005183                                                                   |

|    |                     |            |         |                                |   |    |        |
|----|---------------------|------------|---------|--------------------------------|---|----|--------|
| 16 | TRƯƠNG XUÂN BẢO     | 01/01/2006 | *****67 | Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004895 |
| 17 | PHẠM NGỌC BẢO       | 18/12/2006 | *****30 | Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 001378 |
| 18 | NGUYỄN VĂN BẢO      | 18/02/1989 | *****88 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005300 |
| 19 | NGUYỄN BÁ BẮC       | 09/07/1988 | *****54 | Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An | x |    | 003675 |
| 20 | TRẦN ANH BẮC        | 10/10/1985 | *****46 | Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005154 |
| 21 | VÕ THỊ BÍCH         | 25/09/1985 | *****13 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 006496 |
| 22 | NGUYỄN THANH BIỂN   | 01/09/2003 | *****45 | Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 00874  |
| 23 | NGUYỄN THỊ BÌNH     | 10/10/1992 | *****90 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 00284  |
| 24 | TRẦN QUẢNG BÌNH     | 30/08/1991 | *****19 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005237 |
| 25 | PHẠM VĂN CÔNG       | 20/02/1991 | *****01 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 001889 |
| 26 | NGUYỄN VĂN CƯỜNG    | 03/08/1985 | *****49 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004223 |
| 27 | NGUYỄN VĂN CƯỜNG    | 18/06/1992 | *****08 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004656 |
| 28 | NGUYỄN THỊ LINH CHI | 14/12/1998 | *****42 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 004507 |
| 29 | HỒ BÁ CHÍ           | 14/12/1973 | *****91 | Phường Tân Mai, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 005397 |
| 30 | HỒ MINH CHIẾN       | 21/11/2001 | *****01 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005431 |
| 31 | NGUYỄN KIỀU CHINH   | 16/03/2000 | *****51 | Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004508 |
| 32 | NGÔ SỸ CHUNG        | 20/08/1978 | *****07 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004427 |
| 33 | LÔ VA DI            | 04/05/1984 | *****57 | Xã Yên Na, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 003076 |
| 34 | NGUYỄN THỊ DIỆN     | 01/12/1985 | *****87 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 006307 |
| 35 | NGUYỄN THỊ DIỆN     | 09/10/1987 | *****66 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 00772  |
| 36 | LÊ XUÂN DIỆU        | 25/09/1992 | *****78 | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005493 |

|    |                  |            |         |                               |   |    |        |
|----|------------------|------------|---------|-------------------------------|---|----|--------|
| 37 | NGUYỄN VĂN DUẤN  | 21/01/2000 | *****19 | Xã Nghĩa Lộc, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005238 |
| 38 | CÙ THỊ DUNG      | 09/04/1995 | *****39 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005700 |
| 39 | LÊ THỊ DUNG      | 12/03/1993 | *****64 | Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004429 |
| 40 | HỒ VĂN DUNG      | 20/10/1990 | *****45 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004428 |
| 41 | NGUYỄN THU DUNG  | 01/01/1985 | *****69 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004510 |
| 42 | HÀ THỊ DUNG      | 16/10/2000 | *****91 | Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004509 |
| 43 | NGUYỄN MẠNH DŨNG | 22/09/2003 | *****73 | Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 003078 |
| 44 | TRẦN ĐÌNH DŨNG   | 21/10/1993 | *****69 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 002091 |
| 45 | TRẦN QUANG DŨNG  | 15/10/1988 | *****69 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004658 |
| 46 | ĐẶNG ANH DŨNG    | 24/06/2007 | *****01 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005074 |
| 47 | NGUYỄN HỮU DUY   | 15/10/1996 | *****33 | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004659 |
| 48 | TRẦN THỊ DUYÊN   | 22/12/1987 | *****78 | Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005186 |
| 49 | PHAN THỊ DUYÊN   | 07/01/1991 | *****65 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005185 |
| 50 | TRẦN VĂN DƯƠNG   | 03/06/1988 | *****77 | Xã Văn Kiêu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004898 |
| 51 | PHẠM XUÂN ĐẠI    | 15/08/1995 | *****64 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 00182  |
| 52 | NGUYỄN XUÂN ĐẠO  | 15/10/1991 | *****78 | Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 005147 |
| 53 | LÊ VĂN ĐẠT       | 10/05/1996 | *****41 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004657 |
| 54 | LÔ THỊ ĐẮM       | 06/10/1984 | *****46 | Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 003814 |
| 55 | NGUYỄN ĐỨC ĐÌNH  | 14/02/2004 | *****88 | Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 004896 |
| 56 | ĐOÀN VĂN ĐỊNH    | 05/04/1990 | *****95 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 003462 |
| 57 | HỒ NHẬT ĐỒNG     | 28/12/1994 | *****62 | Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 005302 |

|    |                     |            |         |                             |   |    |        |
|----|---------------------|------------|---------|-----------------------------|---|----|--------|
| 58 | LÝ VĂN ĐỘI          | 04/02/1979 | *****58 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005301 |
| 59 | HOÀNG THỊ ĐỨC       | 20/08/1983 | *****06 | Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 001403 |
| 60 | NGUYỄN VĂN ĐỨC      | 29/09/1992 | *****84 | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 004619 |
| 61 | ĐÀO VĂN ĐỨC         | 24/08/1997 | *****56 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 004535 |
| 62 | LÊ THỊ GIANG        | 23/03/1991 | *****56 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 006650 |
| 63 | TRẦN THỊ GIANG      | 21/10/1997 | *****48 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 002213 |
| 64 | VŨ THỊ TRÀ GIANG    | 21/09/1979 | *****22 | Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 00897  |
| 65 | NGUYỄN TRƯỜNG GIANG | 15/06/1986 | *****25 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004622 |
| 66 | NGUYỄN THỊ GIANG    | 20/11/1989 | *****94 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004431 |
| 67 | NGUYỄN THỊ GIANG    | 11/10/1994 | *****33 | Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005004 |
| 68 | NGUYỄN THỊ GIANG    | 01/01/1994 | *****24 | Xã Xuân Du, T. Thanh Hóa    | x |    | 005303 |
| 69 | NGUYỄN THỊ HÀ       | 28/02/1989 | *****50 | Xã Mậu Thạch, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 006614 |
| 70 | DƯƠNG THỊ HÀ        | 28/10/1992 | *****60 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004432 |
| 71 | LÊ THỊ HÀ           | 09/05/1986 | *****80 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004433 |
| 72 | HOÀNG THỊ HÀ        | 30/09/2002 | *****11 | Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004457 |
| 73 | NGUYỄN THỊ HÀ       | 23/11/1997 | *****43 | Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 004511 |
| 74 | NGUYỄN THỊ HÀ       | 28/09/1990 | *****34 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004512 |
| 75 | TRẦN VĂN HÀ         | 20/07/1998 | *****50 | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 004899 |
| 76 | PHẠM NGUYỄN THU HÀ  | 03/04/2002 | *****33 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 005304 |
| 77 | GIẢN THỊ HẢI        | 05/10/1988 | *****25 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An | x |    | 00127  |
| 78 | NGUYỄN VĂN HẢI      | 19/10/1991 | *****52 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 001386 |

|    |                      |            |         |                               |   |    |        |
|----|----------------------|------------|---------|-------------------------------|---|----|--------|
| 79 | NGUYỄN HỮU HẢI       | 21/10/1996 | *****33 | Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004879 |
| 80 | CAO VĂN HẢI          | 02/03/1975 | *****45 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004458 |
| 81 | NGUYỄN THỊ HẢI       | 03/08/1995 | *****04 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 005005 |
| 82 | NGUYỄN CHƯƠNG HẢI    | 22/02/1968 | *****30 | Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 005134 |
| 83 | KHA THỊ HẢI          | 12/06/1993 | *****97 | Xã Hữu Kiệm, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 005053 |
| 84 | NGUYỄN ĐỨC HANH      | 09/09/1973 | *****43 | Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 001911 |
| 85 | NGUYỄN TRUNG HÀNH    | 20/07/1973 | *****58 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005110 |
| 86 | TRẦN THỊ BÍCH HẠNH   | 05/04/1984 | *****51 | Xã Hạnh Lâm, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004881 |
| 87 | NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH | 17/10/1991 | *****03 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004537 |
| 88 | NGUYỄN THỊ HẠNH      | 25/01/1989 | *****24 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005027 |
| 89 | TRẦN THỊ HẠNH        | 15/04/1990 | *****06 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005054 |
| 90 | NGUYỄN THỊ HẰNG      | 13/08/1996 | *****07 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 006500 |
| 91 | HOÀNG THÚY HẰNG      | 16/06/1974 | *****36 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 006644 |
| 92 | PHẠM THỊ HẰNG        | 08/08/1988 | *****06 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004769 |
| 93 | VÕ THỊ HẰNG          | 23/11/1996 | *****91 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004459 |
| 94 | TRƯƠNG THỊ HẰNG      | 30/07/1981 | *****17 | Xã Vinh Tường, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 005006 |
| 95 | VÕ THỊ THÚY HẰNG     | 18/05/1995 | *****80 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 005187 |
| 96 | NGUYỄN THỊ HIỀN      | 04/11/1978 | *****76 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 003539 |
| 97 | LÊ THỊ HIỀN          | 21/04/1991 | *****04 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 00476  |
| 98 | VÕ MẠNH HIỀN         | 23/07/1988 | *****42 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 00677  |
| 99 | PHẠM THỊ THU HIỀN    | 12/12/1985 | *****44 | Phường Vinh Lộc, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004786 |

|     |                      |            |         |                             |   |    |        |
|-----|----------------------|------------|---------|-----------------------------|---|----|--------|
| 100 | GIẢN THỊ HIỀN        | 18/04/1995 | *****54 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 003785 |
| 101 | LÊ THỊ THÚY HIỀN     | 24/09/2005 | *****56 | Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 004829 |
| 102 | HOÀNG THỊ HIỀN       | 08/01/1990 | *****10 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004025 |
| 103 | HỒ THỊ HIỀN          | 01/07/1975 | *****19 | Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 004513 |
| 104 | CAO THỊ HIỀN         | 22/09/1985 | *****83 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 005239 |
| 105 | HOÀNG ĐÌNH MINH HIẾU | 09/01/2005 | *****62 | Xã Sơn Tiến, Tỉnh Hà Tĩnh   | x |    | 004859 |
| 106 | HOÀNG THỊ HOA        | 15/03/1984 | *****26 | Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 001036 |
| 107 | PHAN THỊ MAI HOA     | 28/05/2003 | *****55 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 002337 |
| 108 | PHẠM THỊ HOA         | 12/08/1994 | *****70 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 0078   |
| 109 | NGUYỄN THỊ HOA       | 23/08/1986 | *****51 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005178 |
| 110 | HOÀNG THỊ HOA        | 10/10/1994 | *****28 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005205 |
| 111 | ĐÌNH THỊ HOA         | 10/04/1988 | *****77 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 005478 |
| 112 | CAO THỊ HÒA          | 02/04/2001 | *****30 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004435 |
| 113 | BÙI THỊ HÒA          | 27/07/1993 | *****12 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004461 |
| 114 | NGUYỄN THỊ HÒA       | 17/02/1997 | *****26 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005007 |
| 115 | NGUYỄN TRƯỜNG HÒA    | 22/11/1995 | *****20 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004660 |
| 116 | PHAN THỊ HÒA         | 01/05/1982 | *****27 | Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 005028 |
| 117 | TRẦN THỊ HOÀI        | 29/01/1991 | *****97 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 006444 |
| 118 | ĐÌNH THỊ HOÀI        | 16/12/1998 | *****45 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004538 |
| 119 | VÕ THỊ HOÀI          | 15/09/1991 | *****56 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 003669 |
| 120 | PHAN THỊ THU HOÀI    | 21/01/1987 | *****57 | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004900 |

|     |                  |            |         |                             |   |    |        |
|-----|------------------|------------|---------|-----------------------------|---|----|--------|
| 121 | TẠ THỊ HOAN      | 12/06/1982 | *****85 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004436 |
| 122 | TĂNG THỊ HOÀN    | 05/09/1987 | *****12 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x |    | 006503 |
| 123 | PHAN THỊ HOÀNG   | 01/04/1979 | *****70 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004437 |
| 124 | NGUYỄN THỊ HỒNG  | 26/09/1992 | *****25 | Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 005188 |
| 125 | NGUYỄN THỊ HỒNG  | 16/10/1996 | *****69 | Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 005056 |
| 126 | VƯƠNG THỊ HỘI    | 10/08/1995 | *****27 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 005055 |
| 127 | NGUYỄN THỊ HỢP   | 01/10/1989 | *****12 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 006055 |
| 128 | MAI THỊ HUẾ      | 20/10/1989 | *****55 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 003156 |
| 129 | LÊ HUY HUỆ       | 09/10/1972 | *****74 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 003002 |
| 130 | TRẦN THỊ KIM HUỆ | 17/04/2002 | *****50 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 004514 |
| 131 | LÊ VIỆT HÙNG     | 15/02/1971 | *****19 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 005240 |
| 132 | NGUYỄN QUANG HUY | 24/02/2004 | *****07 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 001904 |
| 133 | VŨ DUY HUY       | 10/10/1994 | *****89 | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004662 |
| 134 | HÀ THỊ HUYỀN     | 07/05/1976 | *****56 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 00840  |
| 135 | LÊ THỊ HUYỀN     | 26/11/1989 | *****33 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 003787 |
| 136 | HỒ THỊ HUYỀN     | 21/07/2001 | *****02 | Xã Ngọc Lâm, T. Hưng Yên    | x |    | 006223 |
| 137 | HOÀNG THỊ HUYỀN  | 05/08/1990 | *****37 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 006530 |
| 138 | NGUYỄN LÊ HUYỀN  | 19/05/2002 | *****80 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004539 |
| 139 | LÊ ĐÌNH HUỠNH    | 23/11/1990 | *****84 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005308 |
| 140 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG | 27/07/1983 | *****88 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004266 |
| 141 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG | 12/08/1988 | *****43 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 0058   |

|     |                    |            |         |                                 |   |    |        |
|-----|--------------------|------------|---------|---------------------------------|---|----|--------|
| 142 | NGUYỄN THU HƯƠNG   | 20/02/1990 | *****70 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | x |    | 001337 |
| 143 | ĐỖ THỊ HƯƠNG       | 06/08/1980 | *****62 | Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 005112 |
| 144 | NGUYỄN THỊ HƯƠNG   | 30/04/1988 | *****47 | Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004438 |
| 145 | VI THỊ HƯƠNG       | 05/10/1987 | *****09 | Xã Yên Hòa, Tỉnh Nghệ An        | x | A1 | 004462 |
| 146 | PHẠM THỊ HƯỜNG     | 10/04/1990 | *****50 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 005908 |
| 147 | TRẦN VĂN KIÊN      | 27/04/1998 | *****54 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 006738 |
| 148 | TRẦN XUÂN KIÊN     | 02/02/1993 | *****61 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 005499 |
| 149 | PHAN THỊ KIM       | 15/05/2005 | *****94 | Xã Bình Minh, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005436 |
| 150 | TẶNG ĐÌNH KỶ       | 25/10/1980 | *****02 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 00170  |
| 151 | NGUYỄN THỊ KỶ      | 01/06/1976 | *****41 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004541 |
| 152 | ĐINH HỮU KỶ        | 12/09/1990 | *****61 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004901 |
| 153 | LÔ VĂN KHIÊM       | 13/10/1970 | *****15 | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 001130 |
| 154 | TRẦN VĂN KHOA      | 10/10/1970 | *****36 | Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005177 |
| 155 | CHU THỊ KHUYÊN     | 20/10/1993 | *****90 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 002178 |
| 156 | THÁI VĂN KHƯƠNG    | 15/02/1984 | *****94 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 00914  |
| 157 | NGUYỄN THỊ LÀI     | 09/09/1991 | *****70 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 006693 |
| 158 | TRẦN THỊ LAM       | 28/10/1992 | *****78 | Xã Con Cuông, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 006334 |
| 159 | NGUYỄN THỊ ÚT LAM  | 10/11/1996 | *****13 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 004542 |
| 160 | LÊ THỊ LAN         | 01/07/1983 | *****24 | Xã Quỳnh Văn, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 004439 |
| 161 | ĐINH XUÂN LẬP      | 01/01/1977 | *****33 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005948 |
| 162 | NGUYỄN THỊ HỒNG LÊ | 20/11/1985 | *****18 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 002661 |

|     |                      |            |         |                                |   |    |        |
|-----|----------------------|------------|---------|--------------------------------|---|----|--------|
| 163 | TRẦN THỊ LÊ          | 11/02/1982 | *****65 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004463 |
| 164 | CAO THỊ LỆ           | 08/08/1996 | *****14 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004464 |
| 165 | LƯU THỊ LIÊN         | 02/09/1984 | *****64 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004674 |
| 166 | VÕ THỊ LIÊN          | 13/08/1985 | *****53 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004544 |
| 167 | VÕ THỊ QUỲNH LIÊN    | 28/10/2005 | *****21 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005191 |
| 168 | LÊ THỊ LINH          | 28/01/2001 | *****95 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 002865 |
| 169 | TRẦN THỊ LINH        | 03/05/2003 | *****60 | Xã Kim Liên, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004821 |
| 170 | VÕ THỊ KHÁNH LINH    | 09/11/2003 | *****99 | Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 003823 |
| 171 | NGUYỄN THỊ DIỆU LINH | 06/01/1998 | *****12 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 002343 |
| 172 | LÊ NGUYỄN THÙY LINH  | 08/11/1997 | *****85 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004515 |
| 173 | BÙI THỊ THÙY LINH    | 06/01/1991 | *****82 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 005420 |
| 174 | CAO THỊ MINH LINH    | 26/04/2003 | *****13 | Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004545 |
| 175 | CAO THỊ LĨNH         | 06/09/1987 | *****28 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004600 |
| 176 | LƯU THỊ LOAN         | 03/11/1993 | *****60 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 003824 |
| 177 | LÊ THỊ LOAN          | 15/09/1995 | *****86 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005059 |
| 178 | CAO THỊ LONG         | 17/03/1987 | *****07 | Xã Hương Đô, Tỉnh Hà Tĩnh      | x |    | 004440 |
| 179 | NGUYỄN BÁ LỘC        | 15/08/1993 | *****47 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004516 |
| 180 | LÊ THỊ KIỀU LỰA      | 22/04/1997 | *****51 | Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 005419 |
| 181 | NGUYỄN VĂN LUÂN      | 10/11/1986 | *****92 | Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 003088 |
| 182 | ĐẬU ĐỨC LỰC          | 12/06/1994 | *****65 | Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 001434 |
| 183 | BÙI TRÍ LỰC          | 21/06/1980 | *****31 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004441 |

|     |                   |            |         |                                 |   |    |        |
|-----|-------------------|------------|---------|---------------------------------|---|----|--------|
| 184 | NGUYỄN THỊ LƯƠNG  | 14/09/1987 | *****24 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 005310 |
| 185 | PHAN THỊ LY       | 21/09/2000 | *****40 | Xã Vân Tụ, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 005180 |
| 186 | BÙI THỊ LÝ        | 10/10/1991 | *****90 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004663 |
| 187 | TRẦN THỊ MAI      | 06/02/1990 | *****11 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 004051 |
| 188 | NGÔ THỊ MAI       | 06/09/1986 | *****64 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | x |    | 005413 |
| 189 | NGUYỄN THỊ MAI    | 03/02/1989 | *****08 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 005243 |
| 190 | NGUYỄN TRỌNG MẠNH | 20/05/1984 | *****50 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 005244 |
| 191 | LÊ VĂN MÀU        | 26/01/1975 | *****75 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004411 |
| 192 | LÊ THỊ MẾN        | 10/10/1988 | *****35 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 005245 |
| 193 | NGUYỄN VĂN MIÊN   | 07/08/1971 | *****17 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004465 |
| 194 | CHU VĂN MINH      | 13/05/1991 | *****78 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 002741 |
| 195 | VÕ VĂN MINH       | 11/12/1979 | *****13 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004605 |
| 196 | PHẠM QUANG MINH   | 21/05/1997 | *****90 | Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 003983 |
| 197 | NGUYỄN THỊ MINH   | 02/09/1987 | *****68 | Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 004466 |
| 198 | BÙI THỊ MINH      | 02/11/1980 | *****33 | Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 005120 |
| 199 | LÊ THỊ MỸ         | 16/04/1992 | *****68 | Xã Vạn An, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 005118 |
| 200 | VŨ TUẤN NAM       | 09/06/2005 | *****47 | Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005264 |
| 201 | NGÔ SỸ NAM        | 10/08/1995 | *****20 | Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005312 |
| 202 | LÔ VĂN NĂM        | 01/07/1993 | *****28 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An        | x | A1 | 004602 |
| 203 | PHẠM XUÂN NĂM     | 10/02/1977 | *****25 | Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004382 |
| 204 | NGUYỄN THỊ NINH   | 12/06/1985 | *****94 | Xã Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004968 |

|     |                      |            |         |                             |   |    |        |
|-----|----------------------|------------|---------|-----------------------------|---|----|--------|
| 205 | NGUYỄN THỊ NGÀ       | 29/05/1975 | *****12 | Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 003796 |
| 206 | LÊ THỊ NGÀ           | 26/03/1977 | *****70 | Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 004467 |
| 207 | NGUYỄN THỊ NGÀ       | 02/06/1981 | *****52 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 004518 |
| 208 | NGUYỄN THỊ NGÀ       | 04/04/1987 | *****40 | Xã Ia Dók, Tỉnh Gia Lai     | x |    | 004519 |
| 209 | THÁI THỊ NGÀ         | 15/10/1989 | *****19 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005211 |
| 210 | HỒ QUANG NGÀ         | 10/07/1967 | *****50 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004412 |
| 211 | NGUYỄN THỊ NGÀ       | 20/11/1991 | *****54 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004520 |
| 212 | NGUYỄN THỊ NGÂN      | 01/10/1999 | *****26 | Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 004941 |
| 213 | PHẠM THỊ BÍCH NGHĨA  | 21/11/1996 | *****96 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004549 |
| 214 | TRẦN VĂN NGỌC        | 05/07/1988 | *****88 | Xã Phúc Lộc, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004903 |
| 215 | NGUYỄN THỊ NGỌC      | 20/02/1992 | *****99 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An | x |    | 006313 |
| 216 | NGUYỄN THỊ NGỌC      | 07/03/2004 | *****64 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x |    | 002645 |
| 217 | NGUYỄN MINH NGỌC     | 28/06/2002 | *****79 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 006711 |
| 218 | BÙI THỊ NGỌC         | 09/11/1996 | *****92 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 005376 |
| 219 | VŨ THỊ HỒNG NGỌC     | 18/10/1992 | *****64 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004442 |
| 220 | TRƯƠNG THỊ HỒNG NGỌC | 07/12/1993 | *****29 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004523 |
| 221 | MÔNG THỊ NGỌC        | 24/02/1992 | *****80 | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004522 |
| 222 | PHAN THỊ NGUYỆT      | 07/11/1981 | *****80 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An | x |    | 006692 |
| 223 | NGUYỄN THỊ NGUYỆT    | 04/07/1994 | *****03 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 004550 |
| 224 | ĐẶNG THỊ ÁNH NGUYỆT  | 01/04/1987 | *****52 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 005313 |
| 225 | NGÔ TRÍ NHÂN         | 20/02/1977 | *****95 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An  | x |    | 004524 |

|     |                         |            |         |                                 |   |    |        |
|-----|-------------------------|------------|---------|---------------------------------|---|----|--------|
| 226 | HOÀNG VĂN NHẬT          | 24/09/2000 | *****91 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 005246 |
| 227 | PHẠM XUÂN NHẬT          | 19/05/1983 | *****77 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | x |    | 003008 |
| 228 | TRẦN YẾN NHI            | 20/04/2001 | *****52 | Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An  | x | A1 | 00726  |
| 229 | HỒ THỊ NHUNG            | 12/11/1985 | *****85 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004468 |
| 230 | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUNG | 20/11/2004 | *****68 | Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 005034 |
| 231 | NGUYỄN THỊ OANH         | 15/05/1979 | *****33 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 00337  |
| 232 | TRẦN THỊ KIM OANH       | 08/08/1988 | *****35 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 00680  |
| 233 | TRẦN THỊ OANH           | 10/11/1991 | *****09 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 004554 |
| 234 | HỒ THỊ OANH             | 20/05/1989 | *****31 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004553 |
| 235 | LÔ VĂN PHÁP             | 17/07/1985 | *****06 | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 001822 |
| 236 | NGÔ VĂN PHONG           | 05/05/1984 | *****21 | Xã Minh Hợp, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 003621 |
| 237 | HỒ SỸ PHONG             | 30/04/2001 | *****37 | Xã Nghĩa Lâm, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005314 |
| 238 | NGUYỄN DUY PHÚ          | 08/03/2007 | *****77 | Xã Bích Hào, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 003092 |
| 239 | TRƯƠNG THỊ PHÚ          | 06/06/1989 | *****18 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 005247 |
| 240 | HỒ NGHĨA PHÚC           | 16/11/1976 | *****74 | Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004145 |
| 241 | NGUYỄN VĂN PHÙNG        | 01/01/1999 | *****97 | Xã Vinh Tường, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005159 |
| 242 | NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG | 28/02/2001 | *****14 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 004867 |
| 243 | BÙI THỊ PHƯƠNG          | 27/09/1980 | *****40 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 0044   |
| 244 | TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG     | 12/12/2002 | *****71 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 004444 |
| 245 | ĐẬU THỊ PHƯƠNG          | 20/12/1979 | *****76 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004664 |
| 246 | PHẠM THỊ PHƯƠNG         | 13/11/1986 | *****70 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005315 |

|     |                       |            |         |                                 |   |    |        |
|-----|-----------------------|------------|---------|---------------------------------|---|----|--------|
| 247 | NGUYỄN THỊ THU PHƯỢNG | 10/10/1979 | *****04 | Xã Hương Khê, Tỉnh Hà Tĩnh      | x |    | 004445 |
| 248 | ĐẶNG THỊ PHƯỢNG       | 27/05/1991 | *****44 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004470 |
| 249 | VÕ VĂN QUẢN           | 08/10/1986 | *****61 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004665 |
| 250 | TRẦN VĂN QUANG        | 22/02/1999 | *****7  | Xã Quốc Oai, Thành phố Hà Nội   | x | A1 | 002566 |
| 251 | TẶNG NGỌC QUANG       | 10/08/1998 | *****22 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 005248 |
| 252 | LÔ VĂN QUÂN           | 01/07/1990 | *****09 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An        | x | A1 | 005477 |
| 253 | VŨ HỒNG QUÂN          | 11/11/1993 | *****49 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005318 |
| 254 | PHẠM NGỌC QUÂN        | 29/06/1982 | *****32 | Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 005317 |
| 255 | NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN   | 28/10/1985 | *****59 | Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004526 |
| 256 | PHAN THỊ QUỲNH        | 07/09/1998 | *****00 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 003389 |
| 257 | THIỆU THỊ QUỲNH       | 04/01/1992 | *****98 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 004527 |
| 258 | PHAN THỊ QUỲNH        | 13/02/1997 | *****05 | Xã Thiên Nhẫn, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005319 |
| 259 | CHU THỊ HOÀI SANG     | 11/06/1999 | *****94 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 004528 |
| 260 | VŨ THỊ SAO            | 30/09/1989 | *****65 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 006513 |
| 261 | LÊ THỊ SEN            | 10/12/1994 | *****20 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005064 |
| 262 | PHẠM VĂN SINH         | 02/08/1966 | *****95 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 002824 |
| 263 | NGUYỄN THỊ SINH       | 10/12/1986 | *****18 | Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 001417 |
| 264 | THÁI BÁ SƠN           | 05/06/1962 | *****96 | Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 00811  |
| 265 | LÊ VĂN SƠN            | 10/07/1969 | *****31 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 00767  |
| 266 | PHẠM VĂN SƠN          | 11/04/1996 | *****78 | Xã Sơn Giang, Tỉnh Hà Tĩnh      | x |    | 002101 |
| 267 | PHẠM VĂN SƠN          | 15/11/1993 | *****23 | Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 002958 |

|     |                       |            |         |                                 |   |    |        |
|-----|-----------------------|------------|---------|---------------------------------|---|----|--------|
| 268 | NGUYỄN CẢNH HOÀNG SƠN | 08/06/1989 | *****75 | Phường Thành Vinh, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004964 |
| 269 | HỒ SỸ SƠN             | 17/11/2001 | *****69 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 004868 |
| 270 | VŨ CÔNG SƠN           | 24/02/1990 | *****79 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 004556 |
| 271 | TRẦN NGỌC SƠN         | 31/01/1998 | *****15 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005144 |
| 272 | NGUYỄN VĂN SƠN        | 08/02/1989 | *****33 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005038 |
| 273 | ĐẬU HUYỀN SƯƠNG       | 30/09/1996 | *****49 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 0066   |
| 274 | LÊ THỊ SỸ             | 06/01/1979 | *****21 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005421 |
| 275 | NGUYỄN VĂN TÀI        | 30/01/2003 | *****94 | Xã Hợp Minh, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 003412 |
| 276 | NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TÂM | 17/09/1993 | *****07 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004801 |
| 277 | NGUYỄN VĂN TÂM        | 27/07/1997 | *****44 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 001078 |
| 278 | NGUYỄN HỮU TÂM        | 12/02/1987 | *****66 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 003063 |
| 279 | HÀ VĂN TÂM            | 01/07/1981 | *****73 | Xã Mường Ham, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004725 |
| 280 | TRẦN VĂN TÂN          | 04/02/2001 | *****60 | Xã Tam Đồng, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 005041 |
| 281 | HỒ HỮU TÂN            | 01/01/1970 | *****00 | Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004447 |
| 282 | NGÂN VĂN TIỀM         | 13/08/1984 | *****94 | Xã Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 00158  |
| 283 | HỒ SỸ TIỀN            | 06/02/1971 | *****33 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 004471 |
| 284 | NGUYỄN MINH TIỀN      | 01/02/1993 | *****12 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004671 |
| 285 | NGUYỄN VĂN TÌNH       | 26/01/1972 | *****94 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005480 |
| 286 | TRẦN PHONG TỔ         | 22/08/1990 | *****02 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 00300  |
| 287 | LÊ THỊ TÚ             | 22/02/1992 | *****52 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004808 |
| 288 | TRẦN VĂN TUẤN         | 05/05/1992 | *****00 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 002575 |

|     |                      |            |         |                                    |   |    |        |
|-----|----------------------|------------|---------|------------------------------------|---|----|--------|
| 289 | CAO THÁI TUẤN        | 15/10/2003 | *****59 | Xã Tân Châu, Tỉnh Nghệ An          | x | A1 | 004219 |
| 290 | HỒ ĐÌNH TUẤN         | 15/03/1997 | *****73 | Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 001457 |
| 291 | CAO XUÂN TUẤN        | 02/08/1993 | *****15 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An        | x | A1 | 005252 |
| 292 | NGUYỄN VĂN TUẤN      | 26/03/1988 | *****02 | Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 005329 |
| 293 | NGUYỄN VĂN TUỆ       | 10/03/1963 | *****92 | Xã Quỳnh Tam, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 004473 |
| 294 | PHAN TRỌNG TUỆ       | 25/09/1988 | *****29 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 005070 |
| 295 | PHẠM THỊ TUYỀN       | 02/07/1977 | *****92 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005475 |
| 296 | CHU VĂN TUYẾT        | 10/10/1973 | *****22 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 002628 |
| 297 | CAO THỊ TUYẾT        | 12/03/1991 | *****28 | Phường Bắc Hồng Lĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh | x |    | 004980 |
| 298 | SÀM CÔNG TỰ          | 07/10/1992 | *****69 | Xã Châu Lộc, Tỉnh Nghệ An          | x |    | 00685  |
| 299 | PHẠM VĂN TỰ          | 10/12/1966 | *****61 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 006361 |
| 300 | NGUYỄN THỊ HỒNG THÁI | 14/08/1977 | *****84 | Xã Kim Bảng, Tỉnh Nghệ An          | x |    | 005113 |
| 301 | TRẦN THỊ THANH       | 13/07/1990 | *****15 | Xã Quan Thành, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 006594 |
| 302 | NGÔ VĂN THANH        | 28/09/1991 | *****98 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An          | x |    | 004667 |
| 303 | TRẦN VĂN THANH       | 25/02/1982 | *****29 | Xã Cát Ngạn, Tỉnh Nghệ An          | x | A1 | 005044 |
| 304 | NGUYỄN XUÂN THÀNH    | 12/09/1993 | *****01 | Xã Sơn Tiến, Tỉnh Hà Tĩnh          | x |    | 003473 |
| 305 | TRẦN VĂN THÀNH       | 18/07/1995 | *****65 | Xã Nghĩa Thọ, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 00169  |
| 306 | LÊ HỮU THÀNH         | 07/02/2004 | *****35 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 004529 |
| 307 | THÁI VĂN THÀNH       | 02/09/1981 | *****04 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An         | x | A1 | 005448 |
| 308 | NGUYỄN THỊ THẢO      | 28/01/1993 | *****32 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005066 |
| 309 | NGUYỄN THỊ THẨM      | 22/07/1993 | *****84 | Xã Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An           | x |    | 005014 |

|     |                     |            |         |                                  |   |    |        |
|-----|---------------------|------------|---------|----------------------------------|---|----|--------|
| 310 | HỒ VĂN THẮNG        | 07/08/1996 | *****76 | Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 005495 |
| 311 | PHAN VĂN THẮNG      | 25/05/2001 | *****13 | Xã Yên Xuân, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 004887 |
| 312 | BÙI HUỲNH THẮNG     | 02/11/2002 | *****20 | Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh       | x |    | 003097 |
| 313 | TRẦN ANH THẮNG      | 12/05/2007 | *****96 | Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004666 |
| 314 | NGUYỄN CÔNG THẮNG   | 07/01/2001 | *****81 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005043 |
| 315 | NGUYỄN VĂN THẮNG    | 06/08/1998 | *****11 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005250 |
| 316 | NGUYỄN QUYẾT THẮNG  | 29/11/1983 | *****11 | Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An | x |    |        |
| 317 | TRƯƠNG SỸ THỂ       | 18/02/2001 | *****86 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 004668 |
| 318 | ĐẶNG THỊ HOÀNG THÊM | 07/09/1985 | *****69 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004241 |
| 319 | NGUYỄN VĂN THI      | 17/08/1974 | *****68 | Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 005320 |
| 320 | HỒ ĐĂNG THIÊN       | 10/12/1972 | *****67 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 005321 |
| 321 | TRẦN THỊ THIÊN      | 09/03/1990 | *****92 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 004669 |
| 322 | NGUYỄN ĐỨC THỊNH    | 29/11/1989 | *****34 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An         | x | A1 | 005430 |
| 323 | PHAN VĂN THỊNH      | 05/06/1994 | *****56 | Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 005496 |
| 324 | NGÔ THỊ THỊNH       | 28/06/1996 | *****08 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An        | x | A1 | 005046 |
| 325 | PHAN THỊ THOA       | 20/02/1992 | *****07 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 005216 |
| 326 | LÊ TRUNG THÔNG      | 22/12/1991 | *****41 | Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005322 |
| 327 | NGUYỄN CẢNH THỐNG   | 27/09/1983 | *****88 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 004847 |
| 328 | LƯƠNG THỊ THƠM      | 09/06/1979 | *****95 | Xã Châu Lộc, Tỉnh Nghệ An        | x | A1 | 005476 |
| 329 | NGUYỄN THỊ THU      | 01/01/1989 | *****47 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 00341  |
| 330 | NGÔ THỊ THU         | 01/09/1983 | *****95 | Xã An Châu, Tỉnh Nghệ An         | x |    | 002373 |

|     |                       |            |         |                               |   |    |        |
|-----|-----------------------|------------|---------|-------------------------------|---|----|--------|
| 331 | NGUYỄN THỊ THU        | 10/12/1995 | *****58 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 00762  |
| 332 | NGUYỄN THỊ THU        | 20/08/1988 | *****77 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004558 |
| 333 | TẠ THỊ THU            | 10/08/1981 | *****14 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 005323 |
| 334 | TRẦN THỊ MINH THUẬN   | 29/08/2002 | *****14 | Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An | x | A1 | 004583 |
| 335 | HỒ VĂN THUẬT          | 05/04/1992 | *****75 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005324 |
| 336 | TRẦN VĂN THỰC         | 11/09/1979 | *****00 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 005479 |
| 337 | NGUYỄN THỊ THỦY       | 01/03/1985 | *****95 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 00278  |
| 338 | NGUYỄN THỊ THỦY       | 02/02/1998 | *****25 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 002482 |
| 339 | BÙI THỊ THỦY          | 16/10/1980 | *****28 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 00629  |
| 340 | HỒ THỊ THANH THỦY     | 24/04/1972 | *****48 | Xã Nghĩa Hưng, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 006645 |
| 341 | VÕ THỊ LỆ THỦY        | 16/06/1996 | *****05 | Xã Nhân Hòa, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005104 |
| 342 | LÊ THỊ THỦY           | 26/08/1990 | *****13 | Xã Quỳnh Vãn, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004448 |
| 343 | LÊ THỊ THỦY           | 19/08/1980 | *****12 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 004449 |
| 344 | ĐÀM THỊ THỦY          | 27/10/1981 | *****48 | Xã Minh Châu, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 004531 |
| 345 | NGUYỄN THỊ THỦY       | 10/02/1996 | *****26 | Xã Văn Hiến, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 005024 |
| 346 | TRẦN THỊ THỦY         | 29/01/1991 | *****40 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An   | x | A1 | 004670 |
| 347 | NGUYỄN THỊ THỦY       | 10/10/1985 | *****14 | Xã Tiên Đồng, Tỉnh Nghệ An    | x |    | 005067 |
| 348 | TRẦN THỊ THƯƠNG       | 17/06/1993 | *****10 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 004559 |
| 349 | BÙI TRỌNG THƯỜNG      | 09/06/2001 | *****73 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 006518 |
| 350 | ĐINH THỊ TRÀ          | 10/12/1993 | *****79 | Xã Vinh Tường, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 005016 |
| 351 | HOÀNG THỊ QUỲNH TRANG | 03/05/2000 | *****74 | Xã Hoa Quân, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 001279 |

|     |                        |            |         |                                 |   |    |        |
|-----|------------------------|------------|---------|---------------------------------|---|----|--------|
| 352 | TRƯƠNG THỊ QUỲNH TRANG | 25/11/2001 | *****98 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x | A1 | 004472 |
| 353 | ĐẶNG THỊ NGỌC TRÂM     | 04/11/1997 | *****98 | Xã Hùng Châu, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005251 |
| 354 | NGUYỄN VĂN TRÍ         | 20/08/1996 | *****62 | Xã Giai Lạc, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004745 |
| 355 | HÀ THỊ TRONG           | 09/03/1989 | *****41 | Xã Thần Lĩnh, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 003932 |
| 356 | HỒ VĂN TRỌNG           | 22/01/2006 | *****37 | Xã Tam Thái, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 005492 |
| 357 | TẠ QUỐC TRUNG          | 10/12/1979 | *****91 | Xã Đông Thành, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 001878 |
| 358 | HOÀNG ĐÌNH TRUNG       | 02/11/1996 | *****21 | Xã Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 002243 |
| 359 | PHAN ĐÌNH TRUNG        | 20/11/1990 | *****23 | Phường Tây Hiếu, Tỉnh Nghệ An   | x |    | 005325 |
| 360 | HỒ VĂN TRƯỞNG          | 15/11/2003 | *****07 | Xã Tam Hợp, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 005326 |
| 361 | NGÔ THỊ HỒNG UYÊN      | 30/01/2002 | *****05 | Xã Đức Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 004585 |
| 362 | HỒ THỊ VÂN             | 13/09/1996 | *****99 | Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An      | x | A1 | 006432 |
| 363 | PHAN VĂN VÂN           | 22/04/1978 | *****11 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 005981 |
| 364 | NGUYỄN THỊ CẨM VÂN     | 03/02/2002 | *****77 | Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An       | x | A1 | 004851 |
| 365 | NGUYỄN THỊ VÂN         | 10/03/1990 | *****93 | Xã Nghĩa Khánh, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005330 |
| 366 | LÊ HỮU VIỆT            | 22/07/1973 | *****71 | Xã Bạch Hà, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 001345 |
| 367 | TRẦN QUANG VINH        | 10/08/1994 | *****26 | Xã Hải Châu, Tỉnh Nghệ An       | x |    | 004474 |
| 368 | CAO XUÂN VINH          | 06/03/1993 | *****15 | Xã Quảng Châu, Tỉnh Nghệ An     | x |    | 005501 |
| 369 | NGUYỄN THỊ VUI         | 10/07/1979 | *****63 | Xã Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An    | x | A1 | 005395 |
| 370 | HOÀNG THỊ VÙNG         | 11/05/1987 | *****25 | Xã Nghĩa Mai, Tỉnh Nghệ An      | x |    | 005194 |
| 371 | VŨ ĐỨC VƯƠNG           | 19/08/2005 | *****01 | Xã Thành Bình Thọ, Tỉnh Nghệ An | x |    | 004532 |
| 372 | LÀU BÁ XÒ              | 03/07/1985 | *****90 | Xã Na Ngoi, Tỉnh Nghệ An        | x |    | 004893 |

|     |               |            |         |                            |   |  |        |
|-----|---------------|------------|---------|----------------------------|---|--|--------|
| 373 | NGUYỄN QUỐC Ý | 18/01/1999 | *****56 | Xã Bạch Ngọc, Tỉnh Nghệ An | x |  | 004150 |
|-----|---------------|------------|---------|----------------------------|---|--|--------|